TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13-GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2026/QĐST-DS	*Gia Lai, ngày 05 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2025/TLST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP S.

Địa chỉ: 2 N, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lý Quốc B, chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh G – P. Địa chỉ: B H, phường A, tỉnh Gia Lai. Người được uỷ quyền lại: Ông Võ Đức H, sinh năm 1994, địa chỉ: B H, phường A, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Trùng T, sinh năm 1978.

CCCD số: 064078001263; Ngày cấp: 29/4/2021.

Địa chỉ: Tổ A T, phường A, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về khoản nợ: Anh Nguyễn Trùng T và người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP S xác nhận tính đến ngày 28/01/2026, anh Nguyễn Trùng T còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 55.908.015 đồng (Năm mươi lăm triệu chín trăm lẻ tám nghìn không trăm mười lăm đồng). Trong đó nợ gốc 29.157.819 đồng (hai mươi chín triệu một trăm năm mươi bảy nghìn tám trăm mười chín đồng) và nợ lãi trong hạn là 17.833.389 đồng (mười bảy triệu tám trăm ba mươi ba nghìn ba trăm tám mươi chín đồng); Lãi qúa hạn là 8.916.807 đồng (tám triệu chín trăm mười sáu nghìn tám trăm lẻ bảy đồng).

2. Anh Nguyễn Trùng T và người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP S thống nhất phương thức và thời gian trả nợ, cụ thể như sau:

Hạn cuối cùng là ngày 28/3/2026, anh Nguyễn Trùng T phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng S1 toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, lãi quá hạn tính đến ngày 28/01/2026 với tổng số tiền là 55.908.015 đồng (Năm mươi lăm triệu chín trăm lẻ tám nghìn không trăm mười lăm đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hoà giải thành (**29/01/2026**) anh Nguyễn Trùng T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí: Mức án phí dân sự sơ thẩm về hòa giải thành là 1.397.700 đồng (một triệu ba trăm chín mươi bảy nghìn bảy trăm đồng).

- Anh Nguyễn Trùng T tự nguyện chịu 1.397.700 đồng (một triệu ba trăm chín mươi bảy nghìn bảy trăm đồng). Anh Nguyễn Trùng T chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng TMCP S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng TMCP S thông qua Chi nhánh G – P 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0004026 ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 13-Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Ngọc Bình